

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST

Ngày: 22 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Viết Tú**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Ông Đoàn Hồng Canh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Tấn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Tuấn Dũng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Bùi Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/8/1992 tại huyện DB, tỉnh H; Nơi ĐKKHKT: Xóm Hạ, xã Đ, huyện DB, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Xóm Mít, xã T, huyện DB, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Bùi Văn Đ - Sinh năm 1964 và bà Đinh Thị X - Sinh năm 1969. Anh chị em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ: Hà Thị T1 – Sinh năm 1996 (Đã ly hôn); Con: có 2 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; - Tiền sự: Không.

- Tiền án: Tại bản án số 02/2021/HSST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện DB, tỉnh H xử phạt Bùi Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2021.

Bị cáo Bùi Văn T bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt)

***Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T:** Bà **Bùi Thu Hà** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 26/01/2022 tại Khu 13 Hoàng Xá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy phối hợp cùng Công an xã Hoàng Xá bắt quả tang

một nam thanh niên tự khai tên là Bùi Văn T – Sinh năm 1992, HKTT ở Xóm Hạ, xã Đ, huyện ĐB, tỉnh H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc, Thái tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 gói nhỏ được gói bằng giấy chống ẩm vỏ bao thuốc lá có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng. Thái khai nhận là ma túy Heroine Thái cất giấu để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã niêm phong vật chứng, thu giữ toàn bộ tang vật và yêu cầu Thái về trụ sở Công an huyện để làm rõ sự việc.

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 26/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn T ở Xóm Mít, xã T, huyện ĐB, tỉnh H. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Ngày 26/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất bột cục màu trắng gói bằng giấy chống ẩm bao thuốc lá có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng thu giữ của Thái. Tại bản kết luận giám định số 199 ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: - *Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,33 gam. (*Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.)*

Hoàn lại đối tượng giám định 0,145 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy, bên ngoài có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Căn cứ hành vi phạm tội của Thái, ngày 28/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra, nội dung vụ án được làm rõ như sau:

Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy, sống lang thang, lao động tự do ở khu vực thành phố Hà Nội. Khoảng 15 giờ ngày 26/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên Thái đi đến khu vực cổng bệnh viện 105 thuộc thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy. Khi ngồi uống nước ở quán nước ven đường thì gặp Thái một người nam giới đang ngồi uống nước ở đó. Thái không biết anh ta tên là gì, địa chỉ ở đâu do đây là lần đầu Thái gặp và anh ta cũng không nói cho Thái biết. Sau khi nói chuyện với người nam giới thì Thái biết anh ta có ma túy heroine để bán. Thái hỏi người nam giới "Có ma túy hê để bán không" (tức là Thái hỏi mua ma túy heroine) thì anh ta trả lời là "Có". Sau đó Thái bảo người nam giới "Đề em cái bốn trăm" (tức là bán cho Thái gói ma túy heroine với giá 400.000đ) rồi Thái đưa cho người nam giới số tiền 400.000đ. Người nam giới cầm tiền Thái đưa rồi lấy trong túi quần ra 01 gói giấy nhỏ đưa cho Thái. Thái mở ra thì thấy bên trong thấy có chứa chất bột cục màu trắng được gói bằng giấy chống ẩm vỏ bao thuốc lá, một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng. Thái biết đó là ma túy heroine nên đã cầm lấy rồi rời đi. Sau đó Thái cầm gói ma túy vừa mua được đi đến bãi đất trống gần đó (Thái không biết địa chỉ cụ thể) lấy gói ma túy heroine vừa mua được ra rồi lấy một phần nhỏ ma túy sử dụng bằng hình thức

tiêm chích vào cơ thể. Phần ma túy còn lại Thái gói lại như trước rồi cất vào túi áo khoác trước ngực để sau sử dụng. Sau đó Thái đi một mình đến khu vực xã Hoàng Xá để tìm gặp người quen của Thái. Đến 16 giờ 30 phút, khi Thái đang đứng ở ven đường thuộc khu 13, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Thủy kiểm tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSTT ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

****Căn cứ:*** Điểm c, Khoản 1, Điều 249, Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

****Tuyên bố:*** Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

****Xử phạt:*** Bị cáo Bùi Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/01/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Thái theo quy định tại Khoản 5, Điều 249 BLHS.

****Về xử lý vật chứng:*** Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 199/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có chứa 0,145 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong dán kín, bên ngoài có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của các thành phần liên quan tại mép dán.

**** Về án phí:*** Bị cáo Bùi Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**** Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.***

**** Người bào chữa cho bị cáo trình bày bài bào chữa:*** xác định Cáo trạng truy tố của VKSND huyện Thanh Thủy và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bởi bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/01/2022, tại Khu 13 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, Bùi Văn T – Sinh năm 1992, ở Xóm Mít, xã T, huyện DB, tỉnh H đã có hành vi tàng trữ 0,33 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Thanh Thủy kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Khối lượng ma túy mà Thái tàng trữ đã đến mức xử lý về hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Văn T cần xử lý nghiêm minh theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, xong bị cáo vẫn thực hiện. Ma túy là nguồn gốc để làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, ảnh hưởng đến việc duy trì trật tự trị an trên địa bàn, gây nên sự bất bình lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là người nghiện chất ma túy; tại Bản án số 02/HSST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện DB, tỉnh H xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 13/7/2021 do đó, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trên. Ngoài ra bị cáo Thái đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh H đã ra Quyết định khởi tố vụ án về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Do bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS là *“Tái phạm”* theo quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo Thái được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên, xét thấy tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, sống tại huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình là khu vực đặc biệt khó khăn nên HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5, Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hội đồng xét xử xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định chỉ đảm bảo cuộc sống tối thiểu hàng ngày và bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong số 199/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có chứa 0,145 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật còn lại sau giám định không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với một người nam giới ở cổng bệnh viện 105 thuộc thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội là người bị cáo Thái khai đã bán ma túy cho bị cáo, Thái không biết tên tuổi, địa chỉ của người nam giới này. Ngoài lời khai của Thái không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ để xác minh, làm rõ người này. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

[8] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ:** Điểm c, Khoản 1, Điều 249, Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

***Xử phạt:** Bị cáo Bùi Văn T **18**(mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/01/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Thái theo quy định tại Khoản 5, Điều 249 BLHS.

***Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 199/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có chứa 0,145 gam chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong dán kín, bên ngoài có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của các thành phần liên quan tại mép dán.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2022.

***Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án lên TAND tỉnh để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bào chữa;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Thanh Thủy;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- UBND xã Đ- Đà Bắc- H;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- Sở Tư pháp H;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Viết Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm

Đoàn Hồng Canh

Lương Viết Tú